

ĐẦU TƯ QUỐC TẾ

Giảng Viên: TS Ngô Công Khánh

ĐẦU TƯ QUỐC TẾ

Chương 1: Môi trường đầu tư

Chương 2: Chu trình dự án đầu tư

Chương 3: Global business Project

Chương 4: Phân tích hiệu quả đầu tư



CHƯƠNG I

MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ

KHÁI NIỆM - PHÂN LOẠI ĐẦU TƯ

KHÁI NIỆM:

ĐẦU TƯ LÀ SỰ BỎ VỐN DÀI HẠN VÀO MỘT HOẠT ĐỘNG NÀO ĐÓ NHẪM SINH LỢI

PHÂN LOẠI:

- *ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP*
- *ĐẦU TƯ GIÁN TIẾP*
- *TÍN DỤNG QUỐC TẾ*

MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ

MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ LÀ CÁC ĐIỀU KIỆN, CÁC YẾU TỐ KINH TẾ, XÃ HỘI, PHÁP LÝ, TÀI CHÍNH, HẠ TẦNG CƠ SỞ VÀ CÁC YẾU TỐ LIÊN QUAN MÀ THEO ĐÓ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ ĐƯỢC TIẾN HÀNH

- **Môi trường kinh tế**
- **Môi trường tài chính**
- **Môi trường pháp lý**
- **Môi trường xã hội**
- **Quan hệ đối ngoại**
- **Cơ sở hạ tầng...**

MÔI TRƯỜNG KINH TẾ

- ĐÁNH GIÁ KINH TẾ VĨ MÔ QUA CHỈ TIÊU GDP VÀ HỆ THỐNG TKQG #
- THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA VÀ MỨC LẠM PHÁT #
- MỨC TIẾT KIỆM CỦA QUỐC GIA, SỰ HÌNH THÀNH CÁC LUỒNG VỐN ĐẦU TƯ
- CÁN CÂN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ #
- DỰ TRỮ NGOẠI TỆ
- CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH QUỐC GIA #
- NỢ QUỐC GIA
- TỶ GIÁ HỐI ĐOÁI VÀ ĐIỀU HÀNH
- HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ



MÔI TRƯỜNG KINH TẾ

Mức thâm hụt mậu dịch tác động như thế nào đến kinh tế vĩ mô?

Trong nhiều năm nay, chúng ta thường nghe nói nhiều đến thâm hụt thương mại của Mỹ và những cảnh báo về nguy cơ bất ổn do yếu tố này gây ra. Thâm hụt thương mại của Mỹ đã lên tới trên 721,8 tỷ USD năm 2006, và 711,6 tỷ USD năm 2007, tuy nhiên thì chỉ chiếm 5,7% và 5% GDP của Mỹ cùng thời kỳ. Thái Lan thời điểm trước khủng hoảng tài chính Châu Á, các chỉ tiêu tài chính vĩ mô đều tốt ngoại trừ bong bóng bất động sản và thâm hụt thương mại lên tới 12% GDP. Vào thời điểm đó Thái Lan không có thâm hụt ngân sách; lạm phát dưới 3%; tăng trưởng GDP 7%. So với các chỉ tiêu của Việt Nam hiện nay thì: thâm hụt ngân sách chiếm 5,8% GDP; lạm phát 12,6%; tăng trưởng kinh tế 8,6% và thâm hụt thương mại lên tới khoảng 16% GDP. Đáng lo ngại hơn là phần lớn thâm hụt thương mại của Việt Nam được tài trợ từ các nguồn vốn ngắn hạn nước ngoài và kiều hối. Mà nguy cơ dòng vốn này đổi chiều khá lớn, đặc biệt nếu kinh tế Mỹ suy thoái và kinh tế toàn cầu suy giảm mạnh. Và nếu vậy thì rủi ro rất lớn cho nền kinh tế.

MÔI TRƯỜNG TÀI CHÍNH

- LÀ HỆ THỐNG HUYẾT MẠCH CỦA NỀN KINH TẾ
- CHÍNH SÁCH VỀ THUẾ, PHÍ ĐỐI VỚI GIAO DỊCH, KINH DOANH CHỨNG KHOÁN VÀ ĐẦU TƯ
- CÁC THỊ TRƯỜNG VỐN KHÁC: LEASING, MUTUAL FUNDS
- SỰ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG NGÂN HÀNG
- LÃI SUẤT NGÂN HÀNG, LÃI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ
- CÁC CHÍNH SÁCH TÀI CHÍNH QUỐC GIA
- SỰ PHÁT TRIỂN, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH QUỐC GIA

CÁC CĂN BỆNH CỦA THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH HIỆN ĐẠI

- *Thâm hụt ngân sách chính phủ lớn so với GDP, phản ánh một nền tài chính kém lành mạnh, dễ tạo mất ổn định kinh tế vĩ mô, lạm phát, tiêu dùng vượt quá tiềm năng kinh tế.*
- *Mất khả năng thanh toán do tỷ lệ nợ ngắn hạn quá lớn so với dự trữ ngoại tệ.*
- *Dự trữ ngoại tệ quá nhỏ so với kim ngạch nhập khẩu, dẫn đến nguy cơ khi một trong các nguồn vốn nhập từ bên ngoài giảm sút sẽ giảm nhanh chóng tăng trưởng kinh tế.*

CÁC CĂN BỆNH CỦA THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH HIỆN ĐẠI

- *Tỷ lệ nợ nước ngoài quá lớn so với GDP.* Tăng trưởng vượt quá tiềm năng của nền kinh tế dẫn đến nguy cơ mất khả năng thanh toán dài hạn.
- *Tỷ lệ thâm hụt cán cân thanh toán tài khoản vãng lai quá lớn so với GDP.* Đây là căn bệnh phản ánh mức tạo dựng nợ nguy hiểm của khu vực tiền tệ. Khủng hoảng kinh tế tùy thuộc vào nguồn bù đắp thâm hụt cán cân tài khoản vãng lai là vốn ngắn hạn hay vốn đầu cơ

MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ

- **HỆ THỐNG LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN ĐẦU TƯ**
- **CÁC LUẬT PHÁP LIÊN QUAN KHÁC**
- **NHỮNG KHUYẾN KHÍCH, ƯU ĐÃI VÀ HẠN CHẾ ĐƯỢC QUI ĐỊNH TRONG LUẬT PHÁP**
- **SỰ ỔN ĐỊNH CỦA HỆ THỐNG LUẬT PHÁP, KHẢ NĂNG SỬA ĐỔI VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA CHÚNG ĐẾN ĐẦU TƯ**
- **KHẢ NĂNG THỰC THI CỦA LUẬT PHÁP**
- **MỨC ĐỘ BẢO VỆ QUYỀN LỢI NHÀ ĐẦU TƯ**

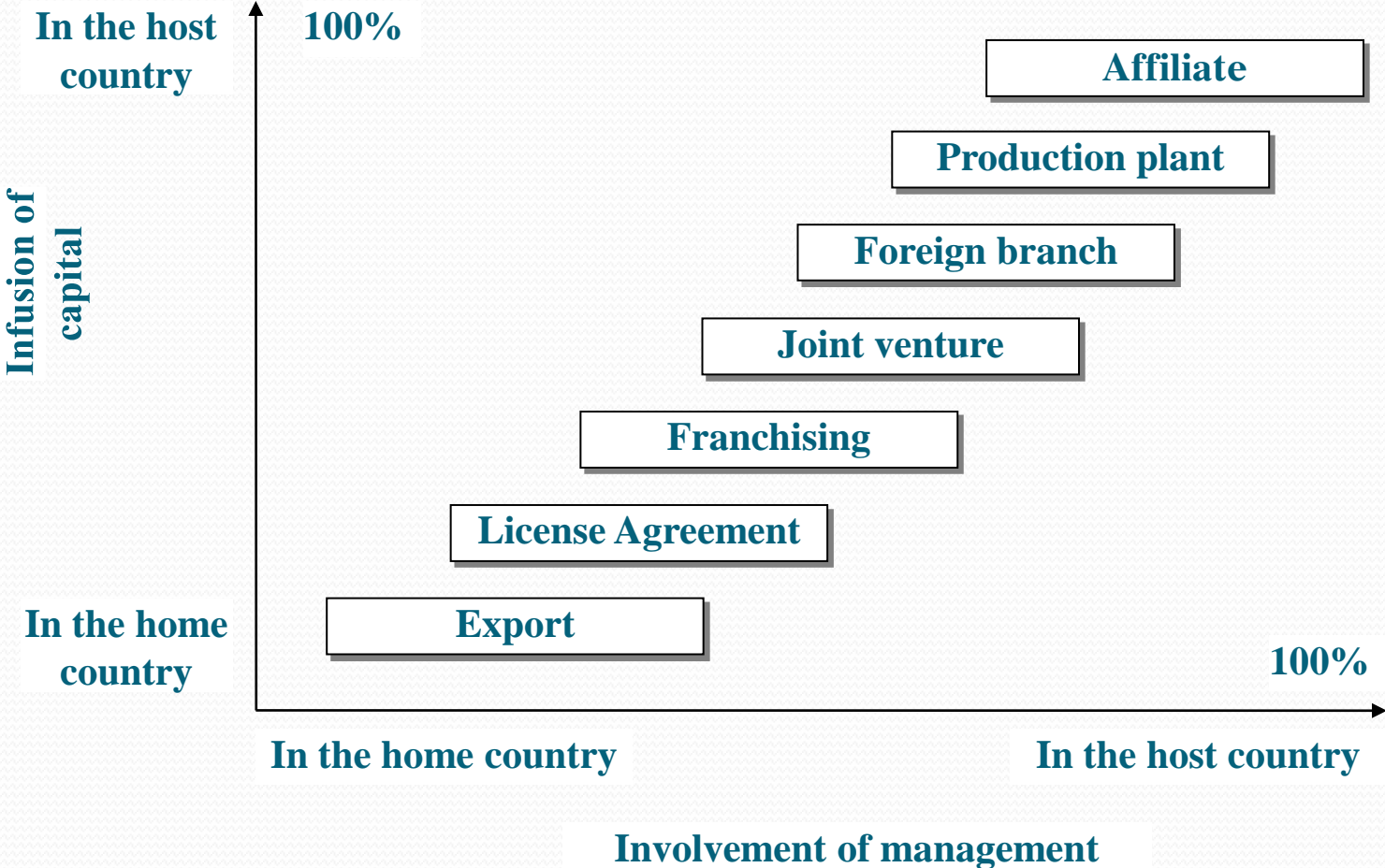
MÔI TRƯỜNG XÃ HỘI

- SỰ ỔN ĐỊNH CỦA CHẾ ĐỘ CHÍNH TRỊ
- NĂNG LỰC QUẢN LÝ, PHẨM CHẤT CỦA ĐỘI NGŨ LÃNH ĐẠO
- QUAN HỆ CÁC ĐẢNG PHÁI ĐỐI LẬP, VAI TRÒ KINH TẾ CỦA HỌ
- SỰ ỦNG HỘ CỦA DÂN CHÚNG, CÁC ĐẢNG PHÁI, TỔ CHỨC XÃ HỘI VÀ QUỐC TẾ ĐỐI VỚI CHẾ ĐỘ, CHÍNH PHỦ.
- TÂM LÝ DÂN TỘC, Ý THỨC TIẾT KIỆM VÀ Ý THỨC ĐỘC LẬP DÂN TỘC
- CÁC ĐỐI THỦ THAM GIA THỊ TRƯỜNG: SỐ LƯỢNG, QUI MÔ, THỦ ĐOẠN

MÔI TRƯỜNG QUỐC TẾ

- TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH QUỐC TẾ VÀ ẢNH HƯỞNG QUAN HỆ NGOẠI GIAO CỦA CHÍNH PHỦ
- SỰ ỦNG HỘ CỦA CỘNG ĐỒNG QUỐC TẾ, NHẤT LÀ CÁC TỔ CHỨC TÀI CHÍNH LỚN NHƯ IMF, ADB ĐỐI VỚI CHÍNH PHỦ
- HỢP TÁC KINH TẾ QUỐC TẾ
- NHỮNG ĐỐI THỦ CẠNH TRANH TRÊN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ
- QUAN HỆ VAY NỢ, GIẢI QUYẾT NỢ VÀ KHẢ NĂNG TRẢ NỢ

Degree of internationalization related to the involvement of capital and of management in the country of origin and the host country



CÁC HÌNH THỨC ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP

- LIÊN DOANH (JOINT VENTURE COMPANY)
- DOANH NGHIỆP 100% VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI (THE WHOLE CAPITAL OWNED BY THE FOREIGNORS)
- HỢP ĐỒNG HỢP TÁC KINH DOANH (BUSINESS-COOPERATIVE CONTRACTS)
- HỢP ĐỒNG XÂY DỰNG - KINH DOANH - CHUYỂN GIAO (BUILD-OPERATE-TRANSFER CONTRACTS)
- KHU CHẾ XUẤT (EXPORT PROCESSING ZONE)
- KHU CÔNG NGHIỆP (INDUSTRIAL AREA)

NGUỒN VỐN ODA (OFFICIAL DEVELOPMENT ASSISTANCE)

NHÌN CHUNG ODA có hai loại:

- ODA song phương (Bilateral ODA) là viện trợ phát triển chính thức của chính phủ dành cho chính phủ khác .
- ODA đa phương (Multilateral ODA) là viện trợ phát triển chính thức của tổ chức quốc tế (hay tổ chức khu vực) hoặc của chính phủ dành cho chính phủ khác nhưng được thực hiện qua các tổ chức quốc tế .



NGUỒN VỐN ODA (OFFICIAL DEVELOPMENT ASSISTANCE)

Hình thức ODA

- **Grand aid:**

Viện trợ không hoàn lại: được ưu tiên sử dụng cho các lĩnh vực *y tế, giáo dục và môi trường*

- **ODA loan:**

Viện trợ có hoàn lại hay là tín dụng ưu đãi. Lãi suất vay từ 0.5-5%, thời hạn *thanh toán* từ 10-50 năm, thời gian *ân hạn* 3-10 năm.

NGUỒN VỐN ODA (OFFICIAL DEVELOPMENT ASSISTANCE)

Một số lĩnh vực sử dụng ODA

- Hỗ trợ cán cân thanh toán là viện trợ nhằm hỗ trợ tài chính trực tiếp
- Tín dụng thương mại trên thực tế tương tự như viện trợ hàng hóa có ràng buộc
- Viện trợ chương trình là viện trợ khi đạt được một hiệp định với nước viện trợ để sử dụng cho một mục đích tổng quát trong một khoản thời gian mà không phải xác định trước một cách chính xác là sẽ sử dụng như thế nào.
- Viện trợ dự án là viện trợ có tính truyền thống của ODA

NGUỒN VỐN ODA (OFFICIAL DEVELOPMENT ASSISTANCE)

Điều kiện với nước nhận ODA

Các điều kiện ràng buộc mà nước cung cấp ODA đặt ra đối với nước nhận ODA thường có mấy loại sau:

- Các điều kiện kinh tế thuần túy thường được nước cung cấp ODA đặt ra nhằm đảm bảo lợi ích kinh tế của nước mình.#
- Các điều kiện kinh tế chính trị thường được đặt ra nhằm tác động đến chính sách kinh tế xã hội của nước nhận ODA theo hướng mà nước cấp ODA mong muốn.
- Các điều kiện chính trị thuần túy thường được đặt ra với ý đồ hướng đường lối đối nội, đối ngoại của nước nhận ODA vào quỹ đạo mà nước cung cấp ODA mong muốn.

BÀI TẬP NHÓM

- GIẢ SỬ BẠN NHẬN ĐƯỢC LỜI ĐỀ NGHỊ TÀI TRỢ VỐN. HÃY THIẾT LẬP MỘT DỰ ÁN ĐẦU TƯ TRIỂN KHAI Ý TƯỞNG KINH DOANH CỦA MÌNH. DỰ ÁN CÓ THỂ ĐƯỢC TRIỂN KHAI CẢ TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC VỚI MỌI LOẠI HÌNH HOẠT ĐỘNG.
- DỰ ÁN HOÀN TẤT KHI KẾT THÚC THỜI GIAN THI MÔN HỌC NÀY